

## Vn-Index - 6 tháng



### LỰC BÁN CHÓT LỜI RẤT LỚN, THỊ TRƯỜNG BƯỚC VÀO NHỊP ĐIỀU CHỈNH

- Vn-Index tăng điểm trong hầu hết ngày, nhưng đã đổi mặt với áp lực bán rất lớn từ cuối phiên chiều và giảm điểm
- Tuy vậy, số lượng mã tăng điểm vẫn lớn hơn số mã giảm điểm rất nhiều, trong đó có 42 mã tăng trần như NKG DXG DIG NBB
- Nhóm ngân hàng, và nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn như VHM VIC GAS SAB đều giảm điểm, đây là lý do chính khiến thị trường giảm điểm
- Nhóm tăng tốt là xây dựng và sắm lốp; trong khi đó nhóm giảm mạnh là chứng khoán, bất động sản, dầu khí, thủy sản, hàng tiêu dùng, và tiện ích
- Vn-Index có thể điều chỉnh trong 2 ngày, trong đó hôm nay đã là ngày đầu tiên. Nhà đầu tư có thể bắt đầu lựa chọn hàng để mua vào chiều ngày mai.
- Thanh khoản tăng: 101% cao hơn trung bình 20 phiên, và 41.6% cao hơn ngày giao dịch liền trước
- Khối ngoại mua ròng mạnh 5 ngày liên tiếp, họ mua nhiều VHM STB MSN VIC

### Điểm tin hàng ngày

- Giá xăng giảm hơn 1,000 đồng/lít
- Các ngân hàng nhận chuyển giao bắt buộc sẽ được nói "room" ngoại lên 49%? Ngân hàng Nhà nước đang dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam. Đây có thể là thông tin tích cực cho các ngân hàng nhà nước như VCB BID CTG do chỉ 3 ngân hàng này mới đủ khả năng nhận chuyển giao các ngân hàng yếu kém

### Giao dịch trong ngày

	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,036.3	211.0	71.4
Tăng/giảm (+/-)	↓ -12.1 ↑	↑ 2.2 ↑	↑ 0.5
Tăng/giảm (%)	↓ -1.16% ↑	↑ 1.06% ↑	↑ 0.76%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	1,263	132	60
Tổng GTGD (tỷ)	20,314	1,218	631
GTGD ntt nước ngoài (tỷ)	1,017	32	54
Cổ phiếu tăng giá	281	140	197
Cổ phiếu giảm giá	166	58	120
Cổ phiếu đứng giá	75	38	62
PE*	10.9	12.2	10.8
PB*	1.7	1.2	1.8
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	4,214	252	987

\*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

### Mỗi ngày 1 cổ phiếu

#### Công ty cổ phần Thế giới số - Mã: DGW

Giá cổ phiếu hiện tại	47,300
PE hiện tại	8.3
Vốn hóa (tỷ)	7,216

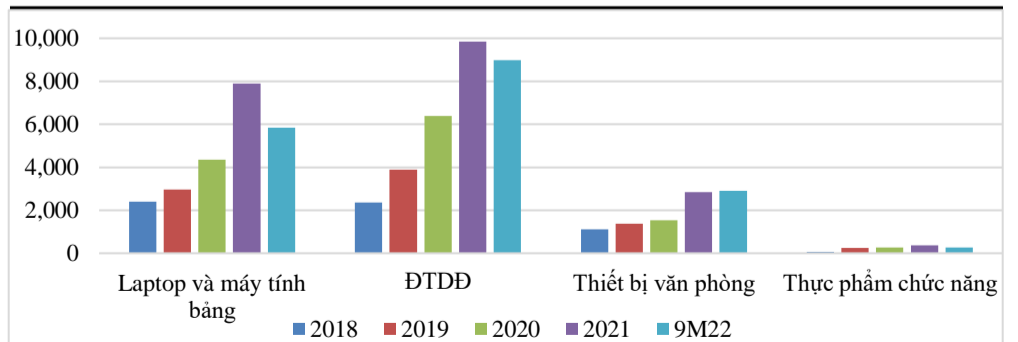
Tỷ VND	2019A	2020A	2021A	2022F
Doanh thu	8,488	12,536	20,923	26,300
	yoy	43.0%	47.7%	66.9%
LNST	164	267	654	800
	yoy	48.3%	62.5%	144.9%
Tỷ suất LNST	1.9%	2.1%	3.1%	3.0%
EPS	3,920	6,191	7,390	4,906
P/E	37.6	23.8	20.0	9.6

Nguồn: FiinPro

### Cập nhật lợi nhuận quý 3: KHẢ QUAN

- Mạng điện thoại di động: doanh thu tăng 74% do mức cơ sở doanh thu quý 3/2021 thấp (do các hạn chế về khoảng cách xã hội nghiêm ngặt trong năm ngoái).
- Mạng laptop & máy tính bảng: doanh thu tăng 33% vì 2 lý do 1) Doanh thu cùng kỳ ở mức cao, vì năm ngoái hầu hết các tỉnh thành cả nước học online, nên nhu cầu mua laptop và máy tính bảng lớn, khiến mặt bằng doanh thu cùng kỳ rất cao; và 2) Năm nay, nhu cầu giảm do cả nước đã học trực tiếp trở lại
- Mạng thiết bị văn phòng: doanh thu tăng mạnh 138% nhờ các thiết bị IoT và thiết bị gia dụng thông minh (TV Xiaomi và Whirlpool)
- Biên lợi nhuận gộp giảm nhẹ từ 7.2% xuống 6.7%, lý do có thể là vì giá nhập khẩu các mặt hàng tăng lên vì lạm phát cao tại các nước trên thế giới. Do đó, LN gộp tăng 48.1%
- Chi phí bán hàng và quản lý chi tăng nhẹ 5.2% do DGW cắt giảm chi phí quảng cáo, trong khi đó, các chi phí khác (nhân sự, thuê mặt bằng...) đều tăng nhẹ
- Cuối cùng, LNST tăng 67.9%

### Cơ cấu doanh thu



Nguồn: DGW

**Khuyến cáo:** Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này